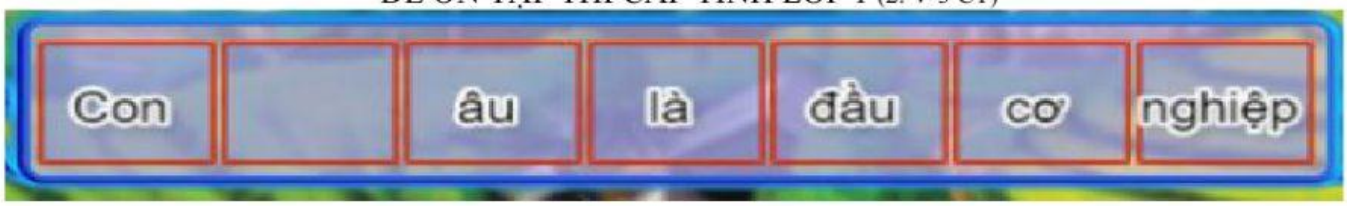
ĐỀ ÔN TẬP THI CẤP TỈNH LỚP 1 (2. V-3 CT)



















LIVEWORKSHEETS



12.Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

dập dìu dõ dàng dung dinh dì dầm

13.Tìm từ viết sai chính tả trong câu sau:

" Vào giờ ra chơi, xân trường thường thật nhọn nhịp"

nhộn nhịp xân trường ra chơi giờ

14.Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

cì vĩ dộng lớn nhút nhát họt bát

15.Tìm các từ viết đúng chính tả:

- ☐ chia sẻ, lo sợ, rơm rớm
- ☐ sa sôi, lúng túng, ấp ú
- ☐ tung tăng, chòn xoe, vuông vắn
- ☐ nhịp nhàng, rịu ràng, yêu thương

16.Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

- ☐ rực rỡ ☐ xặc xỡ ☐ giặt giũ ☐ lo lắng

17.Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- ☐ mải mít ☐ ta thiết ☐ kiến thiết ☐ nịp nàng

18.Tìm từ viết sai chính tả trong câu sau: "Bạn con đã nhanh chí kéo con chạy như bay."

- ☐ nhanh chí ☐ chạy ☐ kéo ☐ bạn con

19.Tìm các từ viết sai chính tả:

- ☐ hoạt bát, im ắng, lung linh
- ☐ chễ hẹn, nỡ xe, chắng toát
- ☐ xanh lè, đen xì, đỏ chót
- ☐ mềm mại, tiện lợi, nhanh chóng

LIVEWORKSHEETS

20. Điền"l"hay"n":

[ ] a bàn quả [ ] a

21. Điền "r" hay "d "hay "gi":

con [ ] án con [ ] ế [ ] au cải

22.Điền"ch"hay"tr":

con [ ] âu con [ ] ó

23. Điền"l"hay"n":

ăn [ ] o [ ] o lắng

24. Điền"x"hay"s":

con [ ] âu [ ] âu chỉ

25. Điền"ng"hay"ngh":

con [ ] é con [ ] ựa

26. Điền"g"hay"gh":

ghế [ ] ỗ [ ] i nhớ

27.Điền "l" hay "n" thích hợp vào chỗ trống:

Các em nhỏ [ ] ô đùa ngoài sân.

28. Điền "tr" hay "ch" thích hợp vào chỗ trống:

Mùa hè, [ ] ời nắng [ ] ang [ ] ang.

29. Điền "r" ,"d" hay "gi" thích hợp vào chỗ trống:

Cái áo này bị [ ] ách vai.

30. Điền "gi" hay "d' 'thích hợp vào chỗ trống:

Con [ ] ó làm [ ] ịu nắng trưa.

31.Điền "l" hay "n" thích hợp vào chỗ trống:

Mẹ dùng gạo [ ] ếp nấu xôi.

LIVEWORKSHEETS

lấp lánh

xe hơi

tựu trường

chỉ bảo

chăm chỉ

cặp sách

lung linh

dễ thương

hoạt bát

khai giảng

quả dứa

mập mạp

ô tô

mũm mĩm

siêng năng

đáng yêu

nhanh nhẹn

trái thơm

dạy dỗ

ba lô

LIVEWORKSHEETS



32.Điền "l" hay "n" thích hợp vào chỗ trống:

Mẹ đang ☐ àm bánh, bà ☐ ấu chè.

33. Điền "s' 'hay "x' 'thích hợp vào chỗ trống:

Thu đến, trời ☐ e ☐ e lạnh.

34. Điền "tr' 'hay "ch" thích hợp vào chỗ trống:

Nhìn xa ☐ ông rộng

35. Từ nào viết đúng chính tả?

- ☐ nắng nôi ☐ nạnh nẽo ☐ ấm át ☐ ẩn ướt

LIVEWORKSHEETS